

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2024/DS-ST
Ngày: 11 - 7 - 2024.
V/v “tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nhật Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đức Chung, bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 115/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2024 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 591/2024/QĐST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (gọi tắt là Tổ chức tài chính vi mô CEP).

Địa chỉ: A đường C, phường B, Quận A, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hoàng V – Chức vụ : Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đoàn Thanh P – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh L1 (văn bản uỷ quyền số 638/GUQ-CEP ngày 29/6/2023)

Địa chỉ: A L, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
(Ông P, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/3/2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện uỷ quyền cho nguyên đơn ông Đoàn Thanh P trình bày:

Ngày 28/02/2022 thông qua UBND xã P, anh Nguyễn Nhật T có ký hợp đồng vay vốn tại Tổ chức tài chính vi mô CEP – Chi nhánh L1 để vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 0,68%/tháng, thời hạn vay 40 tuần, mục đích vay: chăn nuôi. Thoả

thuận trả nợ gốc định kỳ hàng tuần một lần, kỳ trả nợ gốc đầu tiên là ngày 08/3/2022, kỳ trả nợ gốc cuối cùng là ngày 06/12/2022, số tiền nợ gốc trả mỗi kỳ là 372.000 đồng trả trong 39 kỳ đầu, số tiền trả gốc kỳ cuối là 492.000 đồng; Trả lãi định kỳ hàng tuần một lần, kỳ trả lãi đầu tiên là ngày 08/3/2022, kỳ trả lãi cuối cùng là ngày trả nợ gốc cuối cùng, số tiền lãi trả mỗi kỳ là 25.500 đồng, trả trong 40 kỳ, không tính lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Thực hiện hợp đồng vay vốn Tổ chức tài chính vi mô CEP đã giải ngân cho anh T số tiền 15.000.000 đồng.

Tính đến ngày 28/6/2022 anh T đã trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP được 9 kỳ nợ gốc với số tiền 5.811.116 đồng và 8 kỳ nợ lãi với số tiền 190.500 đồng, tổng cộng 6.001.616 đồng. Nhưng kể từ sau ngày 28/6/2022 đến nay anh T không thực hiện nghĩa vụ trả gốc và lãi cho Tổ chức tài chính vi mô CEP nữa. Nay yêu cầu anh T phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền tổng cộng 10.018.394 đồng (trong đó gồm nợ gốc 9.188.894 đồng, nợ lãi 829.500 đồng).

*** Bị đơn anh Nguyễn Nhật T:**

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các quyết định của Tòa án nhưng bị đơn anh Nguyễn Nhật T không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thu thập chứng cứ và tiến hành tố tụng đúng quy định. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, đại diện uỷ quyền cho nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Nhật T phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền gốc 9.188.894 đồng, lãi 829.500 đồng, tổng cộng 10.018.394 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Tổ chức tài chính vi mô CEP khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Nhật T phải trả số tiền theo hợp đồng vay vốn tổng cộng gốc và lãi là 10.018.394 đồng, bị đơn anh Nguyễn Nhật T cư trú tại: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Long Thành có thẩm quyền giải quyết vụ án. Quan hệ tranh chấp được xác định “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Đại diện uỷ quyền cho nguyên đơn ông Đoàn Thanh P vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Nhật T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt

các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Tổ chức tài chính vi mô CEP yêu cầu anh T phải trả số tiền 10.018.394 đồng (gồm nợ gốc 9.188.894 đồng, nợ lãi 829.500 đồng).

Ngày 28/02/2022 anh Nguyễn Nhật T và Tổ chức tài chính vi mô CEP có ký kết hợp đồng vay vốn, để vay số tiền 15.000.000 đồng, mục đích vay: chăn nuôi, thời hạn vay 40 tuần. Hợp đồng được lập thành văn bản, được giao kết trên cơ sở tự nguyện, các thoả thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định pháp luật. Do đó, căn cứ theo quy định tại các Điều 117, 118, 119, 401 và Điều 463 Bộ luật dân sự 2015 hợp đồng vay vốn giữa anh T và Tổ chức tài chính vi mô CEP phát sinh hiệu lực kể từ thời điểm giao kết, là căn cứ phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

Theo hợp đồng, anh T có trách nhiệm trả nợ gốc định kỳ hàng tuần một lần, kỳ trả nợ gốc đầu tiên là ngày 08/3/2022, kỳ trả nợ gốc cuối cùng là ngày 06/12/2022, số tiền nợ gốc trả mỗi kỳ là 372.000 đồng trả trong 39 kỳ đầu, số tiền trả gốc kỳ cuối là 492.000 đồng; Trả lãi định kỳ hàng tuần một lần, kỳ trả lãi đầu tiên là ngày 08/3/2022, kỳ trả lãi cuối cùng là ngày trả nợ gốc cuối cùng, số tiền lãi trả mỗi kỳ là 25.500 đồng, trả trong 40 kỳ. Tuy nhiên, tính đến ngày 28/6/2022 anh T mới trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP được 9 kỳ nợ gốc với số tiền 5.811.116 đồng và 8 kỳ nợ lãi với số tiền 190.500 đồng, tổng cộng 6.001.616 đồng và còn nợ lại 10.018.394 đồng cả gốc và lãi. Nhưng kể từ sau ngày 28/6/2022 anh T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho Tổ chức tài chính vi mô CEP là vi phạm nghĩa vụ của người vay theo quy định tại khoản 2 Điều 6 của hợp đồng vay vốn ngày 28/02/2022, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015. Bị đơn, anh T đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không đến Toà án để làm việc và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho thấy anh T từ bỏ quyền chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và tài liệu chứng cứ do Toà án thu thập được chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Nguyễn Nhật T phải có trách nhiệm thanh toán cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền 10.018.394 đồng (gồm nợ gốc 9.188.894 đồng, nợ lãi 829.500 đồng) là phù hợp với quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự 2015, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô CEP được chấp nhận nên anh Nguyễn Nhật T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.018.394 đồng x 5% = 500.919 đồng; Hoàn trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010; Nghị quyết số

01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (Tổ chức tài chính vi mô CEP) đối với anh Nguyễn Nhật T.

Buộc anh Nguyễn Nhật T phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm số tiền 10.018.394 đồng (gồm nợ gốc 9.188.894 đồng, nợ lãi 829.500 đồng).

Kể từ ngày 12/7/2024 cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Nhật T còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Nhật T phải chịu 500.919 đồng (năm trăm ngàn chín trăm mười chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0015487 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Ánh Sáng Lưu Đức C

Trần Nhật L

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nhật Lệ